

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN****1. Thông tin chung về học phần**

- **Tên học phần: Quản trị rủi ro tài chính (Financial Risk Management)**
- **Mã số học phần: 2021172**
- **Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ**
- **Thuộc chương trình đào tạo của bậc, ngành: Đại học, TCNH**
- **Số tiết học phần:**
  - Nghe giảng lý thuyết : 24 tiết
  - Làm bài tập trên lớp : 12 tiết
  - Thảo luận : 09 tiết
  - Hoạt động theo nhóm : 45 tiết
  - Tự học : 45 giờ
- **Đơn vị phụ trách học phần: Bộ môn TCNH / Khoa KTTC**

**2. Học phần trước:** Tài chính công ty1&2; Tiền tệ- Ngân hàng; Thống kê ứng dụng**3. Mục tiêu của học phần**

- **Kiến thức:** Hiểu được ý nghĩa rủi ro của các loại rủi ro tài chính và các công cụ phòng ngừa rủi ro tài chính
- **Kỹ năng:** Nhận diện được các loại rủi ro; Biết cách đo lường rủi ro tài chính bằng các kỹ thuật, phương pháp hiện đại; Có thể sử dụng các công cụ phái sinh vào bảo hiểm rủi ro tài chính.
- **Thái độ:** Có thái độ nghiêm túc đối với việc rèn luyện bản thân để nâng cao kiến thức nghề nghiệp; Có thái độ tự giác để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.

**4. Chuẩn đầu ra**

	<b>Nội dung</b>	<b>Đáp ứng CDR CTĐT</b>
<b>Kiến thức</b>	4.1.1. Nhận diện và đánh giá được các loại rủi ro tài chính	<b>K1, K2, K3, K4</b>
	4.1.2. Hiểu được các công cụ phòng ngừa rủi ro tài chính.	
	4.1.3. Nắm được khung pháp lý phòng ngừa rủi ro theo tiêu	

	chuẩn quốc tế.	
<b>Kỹ năng</b>	4.2.1. Vận dụng các công cụ để đo lường rủi ro tài chính.	<b>S1, S2, S3, S4</b>
	4.2.2. Ứng dụng các công cụ phái sinh phù hợp vào bảo hiểm rủi ro tài chính.	
<b>Thái độ</b>	4.3.1. Ứng xử phù hợp với môi trường giáo dục, tuân thủ các quy định của nhà trường và cộng đồng.	<b>A1, A2, A3, A4</b>
	4.3.2. Có thái độ nghiêm túc đối với việc rèn luyện bản thân để nâng cao kiến thức nghề nghiệp	
	4.3.3. Tôn trọng pháp luật, chấp hành chủ trương, chính sách của nhà nước về lĩnh vực tài chính; ý thức đạo đức cao trong hoạt động kinh doanh rủi ro tài chính.	

## 5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Trong bối cảnh hội nhập, các doanh nghiệp ngày càng phải đối mặt với nhiều loại rủi ro, trong đó rủi ro tài chính đặc biệt quan trọng vì nó có ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập và tài sản của doanh nghiệp. Môn học này trang bị những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro tài chính, giúp người học biết cách nhận diện các loại rủi ro và sử dụng các công cụ, kỹ thuật phù hợp để phòng ngừa rủi ro tài chính, hạn chế thiệt hại cho doanh nghiệp.

## 6. Nội dung và lịch trình giảng dạy

Bu ổi	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của SV	Giáo trình chính	Tài liệu tham khảo	Ghi chú
1	<b>Bài 1: Tổng quan về rủi ro</b> <b>1.1. Phân loại rủi ro</b> 1.1.1. Rủi ro thị trường 1.1.2. Rủi ro tín dụng 1.1.3. Rủi ro thanh khoản 1.1.4. Rủi ro hoạt động	-Thuyết giảng -Đặt câu hỏi -Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi -Thảo luận nhóm	[1] Chapter 1	[2] Chapter 3	
2	<b>Bài 2: Phương pháp ước lượng rủi ro</b> 2.1. Phương pháp VaR. 2.1.1. Mô phỏng phân phối P&L 2.1.2. Đo lường phân phối P&L. 2.2. Phép thử mức độ ổn định (Stress test). 2.2.1. Phép thử mức độ ổn định theo tình huống. 2.2.2. Phép thử mức độ ổn định dựa trên dữ liệu quá khứ.	-Thuyết giảng -Đặt câu hỏi -Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm -Bài tập ứng dụng	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi -Thảo luận nhóm -Làm bài tập	[1] Chapter 4	[3] Chapter 5	
3	<b>Bài 3: Rủi ro thị trường</b>	-Thuyết	-Nghe	[1]		

	<p>3.1. Phân loại rủi ro thị trường.</p> <p>3.1.1. Rủi ro tuyệt đối (Absolute risk).</p> <p>3.1.2. Rủi ro tương đối (Relative risk).</p> <p>3.1.3. Rủi ro cơ bản (Basis risk).</p> <p>3.1.4. Rủi ro biến động giá (Volatility risk).</p>	<p>giảng</p> <p>-Đặt câu hỏi</p> <p>-Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm</p> <p>-Bài tập ứng dụng</p>	<p>giảng</p> <p>-Trả lời câu hỏi</p> <p>-Thảo luận nhóm</p> <p>-Làm bài tập</p>	Chapter 11	[2] Chapter 4	
4	<p><b>Bài 3: Rủi ro thị trường</b></p> <p>3.2. Rủi ro hối đoái.</p> <p>3.2.1. Nhận diện rủi ro hối đoái.</p> <p>3.2.2. Phòng ngừa rủi ro hối đoái bằng công cụ phái sinh.</p>	<p>-Thuyết giảng</p> <p>-Đặt câu hỏi</p> <p>-Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm</p> <p>-Bài tập ứng dụng</p>	<p>-Nghe giảng</p> <p>-Trả lời câu hỏi</p> <p>-Thảo luận nhóm</p> <p>-Làm bài tập</p>	[1] Chapter 11	[2] Chapter 9	
5	<p><b>Bài 3: Rủi ro thị trường</b></p> <p>3.3 Rủi ro lãi suất.</p> <p>3.2.1. Nhận diện rủi ro lãi suất.</p> <p>3.2.2. Phòng ngừa rủi ro lãi suất bằng công cụ phái sinh.</p> <p>3.2.3 Điều chỉnh khe hở nhạy cảm lãi suất và khe hở kỳ hạn lãi suất để phòng ngừa rủi ro.</p>	<p>-Thuyết giảng</p> <p>-Đặt câu hỏi</p> <p>-Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm</p> <p>-Bài tập ứng dụng</p>	<p>-Nghe giảng</p> <p>-Trả lời câu hỏi</p> <p>-Thảo luận nhóm</p> <p>-Làm bài tập</p>	[1] Chapter 11	[2] Chapter 4	
6	<p><b>Bài 4: Rủi ro tín dụng</b></p> <p>4.1. Cú sốc tín dụng (Credit event).</p> <p>4.2 Phân loại rủi ro tín dụng.</p> <p>4.2.1. Rủi ro thể chế (Sovereign risk).</p> <p>4.2.2. Rủi ro thanh toán (Settlement risk).</p>	<p>-Thuyết giảng</p> <p>-Đặt câu hỏi</p> <p>-Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm</p> <p>-Bài tập ứng dụng</p>	<p>-Nghe giảng</p> <p>-Trả lời câu hỏi</p> <p>-Thảo luận nhóm</p> <p>-Làm bài tập</p>	[1] Chapter 3	[2] Chapter 4	
7	<p><b>Bài 4: Rủi ro tín dụng</b></p> <p>4.3 Đo lường rủi ro tín dụng ngân hàng.</p> <p>4.3.1. Phương pháp tiêu chuẩn ngân hàng Basel.</p> <p>4.3.2. Phương pháp chuỗi Markov.</p> <p>4.3.3. Phương pháp Credit risk +.</p>	<p>-Thuyết giảng</p> <p>-Đặt câu hỏi</p> <p>-Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm</p> <p>-Bài tập ứng dụng</p>	<p>-Nghe giảng</p> <p>-Trả lời câu hỏi</p> <p>-Thảo luận nhóm</p> <p>-Làm bài tập</p>	[1] Chapter 2, 13	[2] Chapter 14	
8	<p><b>Bài 4: Rủi ro tín dụng</b></p> <p>4.4. Phòng ngừa rủi ro tín dụng ngân hàng bằng công cụ phái sinh.</p> <p>4.4.1. Kỳ phiếu cấu trúc</p>	<p>-Thuyết giảng</p> <p>-Đặt câu hỏi</p> <p>-Hướng dẫn thảo luận,</p>	<p>-Nghe giảng</p> <p>-Trả lời câu hỏi</p> <p>-Thảo luận</p>	[1] Chapter 13,17	[2] Chapter 7	

	(Structured notes). 4.4.2. Kỳ phiếu liên kết rủi ro tín dụng (Credit linked notes).	làm việc nhóm -Bài tập ứng dụng	nhóm bài tập -Làm bài tập			
9	<b>Bài 4: Rủi ro tín dụng</b> 4.4.3. Hoán đổi rủi ro tín dụng (Credit default swap). 4.4.4. Quyền chọn rủi ro tín dụng (Credit default option). 4.4.5. Hoán đổi tổng thu nhập (Total return swap).	-Thuyết giảng -Đặt câu hỏi -Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm -Bài tập ứng dụng	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi -Thảo luận nhóm -Làm bài tập	[1] Chapter 13,17		
10	<b>Bài 5: Rủi ro thanh khoản</b> 5.1. Nhận diện rủi ro thanh khoản. 5.1.1 Rủi ro thanh khoản tài sản có (Asset liquidity). 5.1.2. Rủi ro thanh khoản nguồn tài trợ (Funding liquidity). 5.1.3. Thanh khoản tự nhiên, và thanh khoản nhân tạo. 5.2.Cung và cầu thanh khoản. 5.3. Trạng thái thanh khoản ròng.	-Thuyết giảng -Đặt câu hỏi -Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm -Bài tập ứng dụng	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi -Thảo luận nhóm -Làm bài tập	[1] Chapter 1,11	[2] Chapter 6	
11	<b>Bài 5: Rủi ro thanh khoản</b> 5.4. Đo lường rủi ro thanh khoản các công ty. 5.4.1. Tỷ số thanh khoản ngắn hạn. 5.4.2. Tỷ số thanh khoản nhanh. 5.4.3. Tỷ số khả năng thanh toán tức thời. 5.4.4. Khoảng phi tín dụng (No-credit interval).	-Thuyết giảng -Đặt câu hỏi -Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm -Bài tập ứng dụng	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi -Thảo luận nhóm -Làm bài tập	[1] Chapter 11,14	[2] Chapter 6	
12	<b>Bài 5: Rủi ro thanh khoản</b> 5.5. Đo lường rủi ro thanh khoản theo Basel III áp dụng cho ngân hàng. 5.5.1. Tỷ lệ đảm bảo thanh khoản (Liquidity coverage rate). 5.5.2. Tỷ lệ nguồn vốn trung dài hạn và ổn định (Net stable funding ratio).	-Thuyết giảng -Đặt câu hỏi -Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm -Bài tập ứng dụng	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi -Thảo luận nhóm -Làm bài tập	[1] Chapter 5,6		
13	<b>Bài 5: Rủi ro thanh khoản</b> 5.6. Chỉ số thanh khoản tài sản có (Liquidity index). 5.7. Chiến lược quản trị rủi ro	-Thuyết giảng -Đặt câu hỏi -Hướng dẫn	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi	[1] Chapter 6,7	[2] Chapter 15	

	thanh khoản. 5.7.1. Chiến lược quản trị thanh khoản dựa vào tài sản có. 5.7.2. Chiến lược quản trị thanh khoản dựa vào tài sản nợ. 5.7.3. Chiến lược quản trị thanh khoản cân bằng.	thảo luận, làm việc nhóm -Bài tập ứng dụng	-Thảo luận nhóm -Làm bài tập			
14	<b>Bài 6: Khung pháp lý phòng ngừa rủi ro áp dụng cho ngân hàng</b> 6.1. Tiêu chuẩn Basel. 6.2. Các tỷ lệ đảm bảo trong kinh doanh ngân hàng để phòng ngừa rủi ro tại Việt Nam	-Thuyết giảng -Đặt câu hỏi -Hướng dẫn thảo luận, làm việc nhóm -Bài tập ứng dụng	-Nghe giảng -Trả lời câu hỏi -Thảo luận nhóm -Làm bài tập	[1] Chapter 2, 5,7	[2] Chapter 14	
15	<b>ÔN TẬP</b>	-Bài tập ứng dụng -Ôn bài	-Làm bài tập			

## 7. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 8. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

### 8.1. Cách đánh giá

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
<b>I</b>	Điểm quá trình học		<b>40%</b>	
1	Điểm chuyên cần	Tính trên số tiết học	10%	4.3
2	Điểm bài tập, phát biểu	Trả lời câu hỏi và làm bài tập	40%	4.1
3	Điểm thi giữa kì	Thi tự luận hoặc trắc nghiệm	50%	4.1; 4.2
<b>II</b>	Điểm thi cuối kì	Thi tự luận hoặc trắc nghiệm	<b>60%</b>	4.1; 4.2

### 8.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (Từ 0 đến 10), làm tròn đến 0,5.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân.

## 9. Tài liệu học tập

### 9.1. Giáo trình chính

[1] Joël Bessis, (2010) Risk Management in Banking, NXB Wiley

### 9.2. Tài liệu tham khảo

[2] Nguyễn Thị Ngọc Trang (2013), “Quản trị rủi ro tài chính”, Trường ĐH Kinh tế TP HCM

## 10. Hướng dẫn sinh viên tự học

Buổi	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<b>Bài 1: Tổng quan về rủi ro</b> <b>1.1. Phân loại rủi ro</b> 1.1.1. Rủi ro thị trường 1.1.2. Rủi ro tín dụng 1.1.3. Rủi ro thanh khoản 1.1.4. Rủi ro hoạt động	3		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 1 + [2] Chapter 3 - Tra cứu internet thông tin có liên quan
2	<b>Bài 2: Phương pháp ước lượng rủi ro</b> 2.1. Phương pháp VaR. 2.1.1. Mô phỏng phân phối P&L 2.1.2. Đo lường phân phối P&L. 2.2. Phép thử mức độ ổn định (Stress test). 2.2.1. Phép thử mức độ ổn định theo tình huống. 2.2.2. Phép thử mức độ ổn định dựa trên dữ liệu quá khứ.	3		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 4 - Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
3	<b>Bài 3: Rủi ro thị trường</b> 3.1. Phân loại rủi ro thị trường. 3.1.1. Rủi ro tuyệt đối (Absolute risk). 3.1.2. Rủi ro tương đối (Relative risk). 3.1.3. Rủi ro cơ bản (Basis risk). 3.1.4. Rủi ro biến động giá (Volatility risk).	3		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 11 + [2] Chapter 4 - Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
4	<b>Bài 3: Rủi ro thị trường</b> 3.2. Rủi ro hối đoái. 3.2.1. Nhận diện rủi ro hối đoái.	3		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 11 + [2] Chapter 9

	3.2.2. Phòng ngừa rủi ro hối đoái bằng công cụ phái sinh.			- Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
5	<b>Bài 3: Rủi ro thị trường</b> 3.3 Rủi ro lãi suất. 3.2.1. Nhận diện rủi ro lãi suất. 3.2.2. Phòng ngừa rủi ro lãi suất bằng công cụ phái sinh. 3.2.3 Điều chỉnh khe hở nhạy cảm lãi suất và khe hở kỳ hạn lãi suất để phòng ngừa rủi ro.	<b>3</b>		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 11 + [2] Chapter 4 - Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
6	<b>Bài 4: Rủi ro tín dụng</b> 4.1. Cú sốc tín dụng (Credit event). 4.2 Phân loại rủi ro tín dụng. 4.2.1. Rủi ro thể chế (Sovereign risk). 4.2.2. Rủi ro thanh toán (Settlement risk).	<b>3</b>		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 3 + [2] Chapter 4 - Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
7	<b>Bài 4: Rủi ro tín dụng</b> 4.3 Đo lường rủi ro tín dụng ngân hàng. 4.3.1. Phương pháp tiêu chuẩn ngân hàng Basel. 4.3.2. Phương pháp chuỗi Markov. 4.3.3. Phương pháp Credit risk +.	<b>3</b>		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 2 + [2] Chapter 13, 14 - Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
8	<b>Bài 4: Rủi ro tín dụng</b> 4.4. Phòng ngừa rủi ro tín dụng ngân hàng bằng công cụ phái sinh. 4.4.1. Kỳ phiếu cấu trúc (Structured notes). 4.4.2. Kỳ phiếu liên kết rủi ro tín dụng (Credit linked notes).	<b>3</b>		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 13 + [2] Chapter 7 - Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
9	<b>Bài 4: Rủi ro tín dụng</b> 4.4.3. Hoán đổi rủi ro tín dụng (Credit default swap). 4.4.4. Quyền chọn rủi ro tín dụng (Credit default option). 4.4.5. Hoán đổi tổng thu nhập (Total return swap).	<b>3</b>		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 13, 17 + [3] Chapter 6 - Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
10	<b>Bài 5: Rủi ro thanh khoản</b> 5.1. Nhận diện rủi ro thanh khoản. 5.1.1 Rủi ro thanh khoản tài sản có (Asset liquidity). 5.1.2. Rủi ro thanh khoản nguồn	<b>3</b>		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 1, 11 + [2] Chapter 6 - Tra cứu internet thông tin có liên quan

	tài trợ (Funding liquidity). 5.1.3. Thanh khoản tự nhiên, và thanh khoản nhân tạo. 5.2. Cung và cầu thanh khoản. 5.3. Trạng thái thanh khoản ròng.			- Ôn lại nội dung đã học buổi trước
11	<b>Bài 5: Rủi ro thanh khoản</b> 5.4. Đo lường rủi ro thanh khoản các công ty. 5.4.1. Tỷ số thanh khoản ngắn hạn. 5.4.2. Tỷ số thanh khoản nhanh. 5.4.3. Tỷ số khả năng thanh toán tức thời. 5.4.4. Khoảng phi tín dụng (No-credit interval).	<b>3</b>		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 11, 14 + [2] Chapter 6 - Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
12	<b>Bài 5: Rủi ro thanh khoản</b> 5.5. Đo lường rủi ro thanh khoản theo Basel III áp dụng cho ngân hàng. 5.5.1. Tỷ lệ đảm bảo thanh khoản (Liquidity coverage rate). 5.5.2. Tỷ lệ nguồn vốn trung dài hạn và ổn định (Net stable funding ratio).	<b>3</b>		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 5&6 - Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
13	<b>Bài 5: Rủi ro thanh khoản</b> 5.6. Chỉ số thanh khoản tài sản có (Liquidity index). 5.7. Chiến lược quản trị rủi ro thanh khoản. 5.7.1. Chiến lược quản trị thanh khoản dựa vào tài sản có. 5.7.2. Chiến lược quản trị thanh khoản dựa vào tài sản nợ. 5.7.3. Chiến lược quản trị thanh khoản cân bằng.	<b>3</b>		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 6&7 + [2] Chapter 15 - Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
14	<b>Bài 6: Khung pháp lý phòng ngừa rủi ro áp dụng cho ngân hàng</b> 6.1. Tiêu chuẩn Basel. 6.2. Các tỷ lệ đảm bảo trong kinh doanh ngân hàng để phòng ngừa rủi ro tại Việt Nam	<b>3</b>		- Nghiên cứu trước : + [1] Chapter 2 , 5 &7 + [2] Chapter 14 - Tra cứu internet thông tin có liên quan - Ôn lại nội dung đã học buổi trước
15	<b>ÔN TẬP</b>	<b>3</b>		Ôn lại nội dung của học phần

Ngày 15 tháng 8 năm 2015

**Trưởng khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 15 tháng 8 năm 2015

**Trưởng Bộ môn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 15 tháng 8 năm 2015

**Người biên soạn**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



*Ngày 15 tháng 8 năm 2015*  
**Ban giám hiệu**